

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ THỚI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Số: 23/NQ-HĐND

Thới Bình, ngày 24 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THỚI BÌNH
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Thới Bình lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 24 tháng 12 năm 2025 của hội đồng nhân dân xã Thới Bình về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030;

Xét Tờ trình số 105/TTr-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội xã Thới Bình năm 2026; Báo cáo thẩm tra số 08/BC-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Ban Văn hóa – Xã hội; Báo cáo thẩm tra số 07/BC-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã;

Hội đồng nhân dân xã Thới Bình khóa XII, kỳ họp thứ Tư đã thảo luận và thống nhất.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục khai thác tiềm năng, lợi thế, thu hút đầu tư, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế theo hướng bền vững, nâng cao năng suất, chất lượng, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế; quyết liệt đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia. Thúc đẩy chuyển đổi số trong các lĩnh vực. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính. Phát triển toàn diện văn hóa – xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Quản lý chặt chẽ tài nguyên, bảo vệ môi

trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu. Tăng cường quốc phòng an ninh, giữ vững trật tự, an toàn xã hội.

Điều 2. Các chỉ tiêu chủ yếu

- (1) Thu nhập bình quân đầu người 73,31 triệu đồng.
- (2) Tổng giá trị sản xuất đạt 3.736 tỷ đồng.
- (3) Phần đầu tổng sản lượng thủy sản đạt 10.140 tấn (trong đó tôm khoảng 4.510 tấn).
- (4) Phần đầu tổng sản lượng lúa đạt 13.020 tấn.
- (5) Thu ngân sách nhà nước đạt 1.700 triệu đồng (trong đó nguồn thu Ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp 1.270 triệu đồng).
- (6) Phát triển mới 16 doanh nghiệp.
- (7) Phần đầu tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản và giao dịch thanh toán điện tử, không dùng tiền mặt đạt 40%.
- (8) Tỷ lệ trường học có hệ thống nước sạch để uống và nhà vệ sinh tiêu chuẩn đạt 76,9%.
- (9) Phần đầu tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 73,3%, trong đó tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ trên 32%.
- (10) Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 01%.
- (11) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 96%.
- (12) Tỷ lệ người dân được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100% (trong đó hộ sử dụng nước sạch tập trung đạt quy chuẩn 50%).
- (13) Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt đạt 95%.
- (14) Công tác tuyên chọn và gọi công dân nhập ngũ đạt chỉ tiêu giao.
- (15) Tỷ lệ ấp không ma túy phần đầu đạt 33,3%; phần đầu duy trì 100% ấp đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”.

Điều 3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Lĩnh vực Kinh tế

Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển kinh tế, nhằm phần đầu đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 8% trở lên, tạo nền tảng tăng trưởng hai con số trong những năm tiếp theo, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, cụ thể như sau:

- Rà soát điều chỉnh lại quy hoạch xã đảm bảo phát huy tối đa lợi thế của từng địa bàn. Tập trung thực hiện cơ cấu ngành hàng nông nghiệp theo hướng phát triển chiều sâu, gia tăng sản lượng, chất lượng hàng hóa. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng, chuyên giao khoa học, công nghệ, chuyên đổi số vào hoạt động sản xuất. Mở rộng diện tích nuôi tôm quảng canh cải tiến năng suất cao. Nhân rộng

hiệu quả mô hình nuôi quảng canh kết hợp (tôm lúa), hình thành vùng nuôi có liên kết, đạt chứng nhận quốc tế hướng đến xuất khẩu.

- Phát triển các vùng sản xuất hàng hoá có giá trị, gắn với xây dựng thương hiệu sản phẩm; phát triển các hình thức tổ chức sản xuất hiện đại trong nông nghiệp; đẩy mạnh liên kết sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp và nông thôn. Mở rộng diện tích mô hình lúa - tôm gắn với mô hình tôm sạch - lúa an toàn.

- Tiếp tục xây dựng, mở rộng các mô hình liên kết theo chuỗi giá trị, cánh đồng lớn, vùng nguyên liệu lúa tập trung, chất lượng cao; xây dựng các chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm. Phát huy hiệu quả Đề án Phát triển bền vững một triệu hecta chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030. Khuyến khích chăn nuôi công nghiệp công nghệ cao, các mô hình liên kết chăn nuôi theo hướng sinh thái, xanh, hữu cơ. Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, thích ứng với biến đổi khí hậu, trọng tâm là các công trình thủy lợi phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Phát triển mạnh các loại hình dịch vụ dân sinh; khuyến khích doanh nghiệp, kinh tế tư nhân đầu tư theo tinh thần Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Thực hiện hiệu quả Đề án phát triển kinh tế tập thể, khuyến khích liên kết hợp tác xã - doanh nghiệp, mở rộng sản phẩm OCOP. Tăng cường quản lý các hộ kinh doanh, thương mại điện tử, bán hàng online.

- Tập trung khai thác các nguồn thu, đảm bảo thu ngân sách đạt chỉ tiêu; quản lý chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả; triển khai thi công các công trình, dự án xây dựng cơ bản theo kế hoạch phân bổ vốn năm 2026; tăng cường công tác quản lý, giám sát đầu tư công, chống thất thoát, lãng phí; chống thất thu thuế, mở rộng cơ sở thu, đặc biệt đối với thương mại điện tử và các hoạt động kinh doanh trên nền tảng số. Phối hợp các tổ chức tín dụng triển khai các giải pháp tăng trưởng tín dụng an toàn; ưu tiên vay cho sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp nhỏ và vừa, mô hình đổi mới sáng tạo. Chỉ đạo duy tu, sửa chữa, nâng cấp các công trình cầu, lộ giao thông bị sập lún, hư hỏng trên địa bàn xã. Xây dựng hoàn chỉnh quy hoạch du lịch phù hợp với điều kiện thực tế của xã. Khai thác tối đa lợi thế về du lịch sinh thái, tâm linh và văn hoá.

2. Lĩnh vực Văn hóa – Xã hội

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp bộ máy hành chính hiệu năng, hiệu quả. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của việc sắp xếp bộ máy hành chính, tạo sự đồng thuận trong toàn xã hội. Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy và vị trí việc làm; phân công nhiệm vụ phù hợp sau sắp xếp đơn vị hành chính; nâng cao năng lực, trách nhiệm đội ngũ cán bộ, công chức.

- Quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách về đảm bảo an sinh xã hội, nhất là đối với đối tượng người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội; triển khai thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nhằm thay đổi nhận thức, hành động và trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân về thực hiện bình đẳng giới, bảo vệ chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ sự nghiệp giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Rà soát, nâng cao tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia; triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học; hoàn thành chuyển dữ liệu học bạ số theo yêu cầu của ngành giáo dục.

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực, ngành, nghề mới. Làm tốt công tác đào tạo, dạy nghề gắn với đẩy mạnh hoạt động tư vấn, giới thiệu và giải quyết việc làm cho người lao động. Chú trọng đào tạo các ngành, nghề đáp ứng yêu cầu thị trường lao động; Tăng cường vận động lao động tham gia đề án đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng lao động đảm bảo đạt chỉ tiêu.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Tăng cường quản lý hoạt động y tế và công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, đáp ứng tốt hơn nhu cầu khám, điều trị bệnh của nhân dân; tăng cường quản lý, kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm, dược phẩm, hành nghề y tế tư nhân, xử lý tốt về môi trường trong hoạt động y tế. Tích cực, tuyên truyền, vận động người dân tham gia các loại hình bảo hiểm y tế đạt tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế.

- Đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương, chính sách; thực hiện tốt Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao; từng bước đầu tư đồng bộ các thiết chế văn hoá, đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động văn hoá nhằm động viên nhân dân, các tổ chức kinh tế tham gia xây dựng phát triển văn hoá. Nâng cao chất lượng hoạt động thông tin cơ sở, bảo đảm thông tin chính thống đến người dân.

3. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu

- Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao. Tuyên truyền nâng cao ý thức về công tác bảo vệ môi trường cho các cơ sở, doanh nghiệp, tổ chức, cơ quan, đơn vị và tầng lớp nhân dân. Quản lý chặt chẽ các hoạt

động khai thác tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là các hoạt động khai thác đất lòng kênh trái phép.

- Chủ động đề ra giải pháp đồng bộ, hiệu quả ứng phó, thích ứng với biến đổi khí hậu; thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai, khắc phục kịp thời sạt lún, sạt lở đất, lốc xoáy; xây dựng kế hoạch, phương án sơ tán, di dời dân khi có thiên tai xảy ra, tổ chức cứu nạn, cứu hộ, đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân; kịp thời thăm hỏi, động viên và hỗ trợ các gia đình bị ảnh hưởng vượt qua khó khăn, ổn định cuộc sống.

- Thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất kịp thời, rút ngắn thời gian trả kết quả, đem lại sự hài lòng cao của người dân và doanh nghiệp; thường xuyên kiểm tra công tác quản lý đất công, quản lý công tác cấp chứng nhận quyền sử dụng đất; tăng cường công tác quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giải quyết kịp thời các vụ tranh chấp đất đai.

4. Quốc phòng, an ninh, cải cách hành chính, cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng

- Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng, an ninh. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hóa tư tưởng, an ninh mạng, bảo vệ bí mật Nhà nước. Xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh Nhân dân và thể trận lòng dân ngày càng vững chắc, đủ khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phòng thủ trong tình hình mới. Tập trung xây dựng lực lượng thường trực, dân quân tự vệ, dự bị động viên có chất lượng tốt, sẵn sàng chiến đấu; đảm bảo quân số sẵn sàng chiến đấu đạt 100%. Thực hiện tuyển quân, tuyển sinh, huấn luyện, diễn tập đạt chỉ tiêu giao. Tiếp tục tăng cường công tác bảo đảm trật tự an toàn xã hội, phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội... Triển khai quyết liệt các biện pháp kiềm chế, giảm thiểu tai nạn giao thông; phòng, chống cháy, nổ, tai nạn điện trên địa bàn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Thực hiện quyết liệt nhiệm vụ cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện số hóa hồ sơ, hồ sơ trực tuyến, chứng thực bản sao điện tử, thanh toán trực tuyến đạt tỷ lệ theo quy định. Nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ Hành chính công của xã, góp phần nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân.

- Thường xuyên tuyên truyền phổ biến, giáo dục nhân dân nâng cao ý thức chấp hành pháp luật; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, hòa giải ở cơ sở, kịp thời giải quyết các vụ việc yêu cầu, khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là giải quyết dứt điểm vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài. Triển khai, thực hiện nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ và quản lý ngân sách, tài sản công.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu theo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội khác thực hiện giám sát, tuyên truyền, vận động, cùng với Nhân dân thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban Hội đồng nhân dân xã, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Thới Bình khóa XII, kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 24 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- TT Đảng ủy; TT HĐND xã; UBND xã;
- Ban TT UBMTTQVN xã;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành xã;
- Trang tin điện tử xã;
- Lãnh đạo VP HĐND & UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Thị Kiều Yên